

QUY ĐỊNH

Về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2019/NQ-HĐND ngày tháng năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động theo quyết định của cấp có thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định luân chuyển, điều động giữa các cơ quan, tổ chức của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp tỉnh đến cấp xã; các đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, cụ thể như sau:

1. Luân chuyển, điều động từ cấp tỉnh về các huyện, thành phố và ngược lại.
2. Luân chuyển, điều động từ các huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện) đến đơn vị cấp huyện khác.
3. Luân chuyển, điều động từ cấp huyện về các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) và ngược lại.
4. Luân chuyển, điều động từ đơn vị cấp xã này đến đơn vị cấp xã khác.
5. Đối tượng không áp dụng
 - a) Không áp dụng chế độ hỗ trợ luân chuyển, điều động đối với trường hợp nơi nhận công tác mới cách nơi ở thường xuyên hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú dưới 15 km hoặc trường hợp chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân.
 - b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện luân chuyển điều động, nếu đã được cơ quan, đơn vị hỗ trợ tiền xăng và bố trí xe đưa, rước hàng ngày thì

không thuộc diện đối tượng được hưởng chế độ chi hỗ trợ luân chuyển, điều động.

Điều 3. Điều kiện để hưởng chế độ hỗ trợ luân chuyển, điều động

1. Đang là cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị được luân chuyển, điều động đến cơ quan, đơn vị khác hoặc không là cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý nhưng được điều động đến cơ quan, đơn vị khác để bổ nhiệm, bầu giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức).

2. Việc luân chuyển, điều động phải được cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ quyết định.

3. Cán bộ, công chức thuộc đối tượng đang hưởng hỗ trợ luân chuyển, điều động theo quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục được hỗ trợ theo Điều 4 Quy định này cho đủ 05 năm.

Điều 4. Các chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức luân chuyển, điều động

1. Chế độ hỗ trợ hàng tháng.

a) Cán bộ, công chức thuộc diện luân chuyển, điều động được hỗ trợ bằng mức 800.000 đồng/tháng đối với trường hợp nơi nhận công tác mới cách nơi ở thường xuyên (hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú) từ 15 km đến dưới 30 km.

b) Cán bộ, công chức thuộc diện luân chuyển, điều động được hỗ trợ bằng mức 1.300.000 đồng/tháng đối với trường hợp nơi nhận công tác mới cách nơi ở thường xuyên (hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú) từ 30 km đến dưới 50 km.

c) Cán bộ, công chức thuộc diện luân chuyển, điều động được hỗ trợ bằng mức 1.800.000 đồng/tháng đối với trường hợp nơi nhận công tác mới cách nơi ở thường xuyên (hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú) từ 50 km trở lên.

2. Chế độ nhà ở công vụ

a) Cán bộ, công chức thuộc diện luân chuyển, điều động được xem xét bố trí ở nhà công vụ hoặc nhà khách, nhà nghỉ trong suốt thời gian luân chuyển, điều động (hết thời gian luân chuyển, điều động phải trả lại nhà công vụ).

b) Trường hợp cơ quan, đơn vị chưa có hoặc không bố trí được nhà công vụ, phòng khách, phòng nghỉ thì cán bộ được hỗ trợ thêm số tiền thuê nhà bằng 1.300.000 đồng/tháng.

Điều 5. Thời gian hưởng

1. Thời gian hưởng hỗ trợ luân chuyển, điều động cho cán bộ, công chức tối đa là 05 năm cho một quyết định luân chuyển, điều động.

2. Cán bộ, công chức sau khi hết thời gian luân chuyển hoặc đang trong thời gian luân chuyển, điều động nhưng đã hưởng đủ chế độ hỗ trợ 05 năm hoặc được điều động đến công tác nơi khác không còn thuộc diện hưởng chế độ hỗ trợ luân chuyển, điều động thì thôi hưởng các chế độ hỗ trợ theo Quy định này.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh, huyện theo phân cấp ngân sách.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (02 bản);
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó Chánh VP. HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các CV.

CHỦ TỊCH